

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78 /2020/HS-ST
Ngày 23-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Nguyễn Thị Lợi

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 90/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H (tên gọi khác: Nguyễn Văn H) sinh ngày 02 tháng 4 năm 1992, tại Hà Nam. Nơi cư trú: Thôn 2, D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: **Lao động tự do**; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Vân A; có vợ là Nguyễn Thị Thu H, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: 01 tiền án đã được xóa tại bản án số 20/2015/HSST ngày 04/5/2015 Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bản án số 41/2020/HSST ngày 08/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và bản án số 264/2020/HSST ngày 07/9/2020 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/5/2020, tạm giam ngày 25/5/2020 tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Trung K sinh năm 1982 và chị Ngô Thị T sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 3, D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; anh K có mặt, chị T vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị T và chị Nguyễn Thị Hoài A; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/3/2020, Nguyễn Huy H đi bộ lang thang quanh khu vực xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng với mục đích xem ai có tài sản để sơ hở thì vào trộm cắp. H đi đến nhà anh Nguyễn Trung K ở thôn 3, D, xã T, khi vào thấy cháu Nguyễn Thị Hoài A con gái anh K đang xem ti vi ở nhà trên, H đi qua sân vào nhà dưới nơi vợ chồng anh K ở, cửa nhà không khóa, H vào trong nhà mở ngăn kéo tủ gỗ ở dưới bàn học sinh lấy vỏ hộp bánh bằng sắt màu vàng đem xuống bếp mở hộp bánh ra lấy được 10.000.000đồng và một số giấy tờ trong túi nylon cất vào túi quần trái. Sau đó H quay lại phòng ngủ lấy con lợn đất màu hồng đem xuống bếp đập vỡ lợn lấy 600.000đồng đút vào túi quần trái rồi tiếp tục quay lên phòng ngủ của vợ chồng anh K lấy 01 máy tính Laptop và củ sạc liền dây để ở đệm ngủ đem dấu vào bụng rồi trùm áo khoác lên. Sau khi lấy được tài sản, H đi ra đến giữa sân thì bị cháu Nguyễn Thị Hoài A phát hiện hỏi: Chú vào nhà cháu làm gì? H liền nói chú vào hỏi bà có chút việc rồi đi nhanh ra ngõ và nấp vào bụi chuối ven đường. Lúc này chị Nguyễn Thị T em gái anh K nghe cháu Hoài A nói có người vào nhà trộm cắp tài sản đã xuống nhà anh K kiểm tra thấy mất tài sản nên cùng cháu Hoài A đi ra ngõ tìm H. Thấy vậy H đã bỏ lại trong bụi chuối chiếc Laptop, củ sạc liền dây và (một áo khoác gió màu đen, một mũ lưỡi trai màu đen, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 03 giấy biên lai rút tiền tại cây ATM, một kính mắt màu đen của H), sau đó H đi nhanh ra ngoài đường thôn bắt xe tắc xi sang thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Tại đây H kiểm tra các tài sản vừa trộm cắp được của nhà anh K gồm: 10.600.000đ cùng một số giấy tờ như chứng minh thư, bằng lái xe, thẻ ATM của vợ anh K. Sau khi ăn tiêu hết số tiền trộm cắp của nhà anh K, H bắt tắc xi sang huyện Tiên Lãng chơi, rồi đi về quê ở Hà Nam, H bỏ lại các giấy tờ lấy của nhà anh K cho lái xe tắc xi ở Tiên Lãng làm tin vì không có tiền trả cước tắc xi. Khi đến tỉnh Hà Nam, tỉnh Nam Định, Nguyễn Huy H đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam và Công an thành phố Nam Định khởi tố, tạm giữ từ ngày 17/5/2020.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương ngày 28/5/2020 và ngày 29/7/2020 kết luận: 01 dây sạc máy tính nhãn hiệu/Model: DENTA/KTCHU10104-9249, màu đen/46,8W xuất xứ nước ngoài, tình trạng vào thời điểm định giá, củ sạc đã qua sử dụng, góc cạnh nhiều chỗ bị trầy xước và đang sử dụng bình thường. Chất lượng còn lại khoảng 35-40%, giá trị định giá 120.000đồng; Một máy tính Laptop đã qua sử dụng nhãn hiệu Gateway, số S/N:NUWZMSV0022460881, màu đen, Ram/ổ cứng 2 GB/320GB, màn hình 10,1 xuất xứ Trung Quốc. Tình trạng vào thời điểm định giá Laptop Gateway LT 40, đã qua sử dụng, góc cạnh nhiều chỗ bị trầy xước và đang hoạt động bình thường, chất lượng còn lại 35%. Giá trị định giá: 1.750.000đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Huy H chiếm đoạt của anh Nguyễn Trung K và chị Ngô Thị T là 12.470.000đồng.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận chiều ngày 31/3/2020 đã trộm cắp tài sản của gia đình anh K chị T gồm máy tính, dây sạc, số tiền 10.600.000đồng và chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, thẻ ATM của chị T như nội dung cáo trạng đã nêu. Đối với một bằng đại học của anh K, bằng trung cấp dược của Ngô Thị T, ba chứng chỉ kỹ thuật của anh K, hợp đồng bảo hiểm của chị T và giấy khai sinh của con anh K bị cáo không chiếm đoạt. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền đã trộm cắp là 10.600.000đồng và 3.000.000đồng chi phí vợ chồng anh K làm lại các giấy tờ gồm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và thẻ ATM của chị T. **Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

Bị hại anh Nguyễn Trung K khai ngoài tài sản bị mất là máy tính, dây sạc, số tiền mất 10.600.000đồng, các giấy tờ gồm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và thẻ ATM của chị T, gia đình anh còn bị mất một bằng đại học, ba chứng chỉ kỹ thuật của anh, bằng trung cấp dược của chị Ngô Thị T, hợp đồng bảo hiểm của chị T và giấy khai sinh của con anh. Nay anh và chị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 13.600.000đồng, trong đó 10.600.000đồng tiền bị cáo trộm cắp tại nhà còn 3.000.000đồng tiền chi phí vợ chồng anh đi làm lại giấy tờ gồm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và thẻ ATM của chị T. Đối với con lợn đất bị cáo H đập vỡ để lấy tiền anh K và chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đối với các giấy tờ gồm bằng đại học và chứng chỉ kỹ thuật của anh, bằng trung cấp dược, hợp đồng bảo hiểm của chị T và giấy khai sinh cháu Hoài A của anh yêu cầu công an tiếp tục làm rõ để gia đình anh tìm lại các giấy tờ này sử dụng và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội đối với bị cáo đã phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tổng hợp hình phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 264/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định và hình phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 41/2020/HS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chấp hành hình phạt chung từ 66 đến 72 tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 03 giấy biên lai rút tiền và 01 kính mắt màu đen của bị cáo H; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 13.600.000đồng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về việc vắng mặt của bị hại: Tại phiên tòa bị hại chị Ngô Thị T vắng mặt. Xét thấy, chị T đã có lời khai nên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Huy H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2020 tại nhà anh Nguyễn Trung K ở thôn 3, D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng bị cáo Nguyễn Huy H lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại đã lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 01 máy tính xách tay và củ sạc liền dây trị giá 1.870.000đồng cùng số tiền mặt 10.600.000đồng, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Trung K và chị Ngô Thị T là 12.470.000đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Huy H đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại trị giá 12.470.000đồng, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Nguyễn Huy H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét, nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn tỉnh Hà Nam và tỉnh Nam Định đã bị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục và Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử, cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Huy H:

[8] Tại bản án số 41/2020/HSST ngày 08/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt Nguyễn Huy H 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và bản án số 264/2020/HSST ngày 07/9/2020 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Huy H 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, hiện các bản án này đã có hiệu lực pháp luật và có quyết định thi hành án đối với bị cáo nên áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chấp hành hình phạt chung của các bản án.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Xét tính chất, mức độ phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[10] Đối với 01 áo khoác gió màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 kính mắt màu đen, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long và 03 biên lai rút tiền là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Đối với máy tính và dây sạc bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho anh K. Anh K chị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã trộm cắp và tiền chi phí làm lại giấy tờ bị cáo trộm cắp là 13.600.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh K và chị T nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh K chị T số tiền 13.600.000đồng.

[12] Đối với thiệt hại về con lợn đất bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Đối với bằng đại học và chứng chỉ nghề của anh K, bằng trung cấp và Sổ bảo hiểm của chị T cùng giấy khai sinh của cháu Hoài A, tài liệu có trong hồ sơ

vụ án không đủ căn cứ chứng minh bị cáo chiếm đoạt của bị hại, Cơ quan Điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[14] Theo quy định của pháp luật, bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự để nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H (tên gọi khác: Nguyễn Văn H) 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Huy H.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 41/2020/HSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam và 02 (Hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 264/2020/HSST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chấp hành hình phạt chung là 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo Nguyễn Huy H tính từ ngày tạm giữ 17 tháng 5 năm 2020.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 kính mắt màu đen, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 03 biên lai rút tiền (Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung K và chị Ngô Thị T số tiền 13.600.000đồng (Mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Đối với khoản tiền bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung K và chị Ngô Thị T nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 680.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bị cáo phải nộp 880.000 đồng (Tám trăm tám mươi nghìn đồng) án phí để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại Nguyễn Trung K có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Ngô Thị T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Phòng PV 06 và PC 10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên